

BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI

Số:

- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số: 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000, Luật sửa đổi bổ sung số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ quy định của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của các bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, chúng tôi gồm:

Một bên là : **CÔNG TY TNHH MTV CAO SU BÌNH LONG**

(Gọi tắt là Bên A)

Địa chỉ : Quốc lộ 13, Phường Bình Long, Tỉnh Bình Phước

Điện thoại : 02713) 666324- Fax (02713) 666222

Mã số thuế : 3800100168

Người đại diện : **Hoàng Văn Xuyên**

Chức vụ : Tổng giám đốc.

Một bên là :

(Gọi tắt là Bên B)

Địa chỉ :

Điện thoại :

Tài khoản số :

Người đại diện :

Chức vụ :

Trên cơ sở yêu cầu của bên mua bảo hiểm, được Bên B giải thích đầy đủ và hiểu rõ các nội dung về phạm vi bảo hiểm, điều khoản loại trừ và các điều khoản khác trong Quy tắc bảo hiểm xe ô tô, hai bên cùng nhau thỏa thuận ký kết Hợp đồng bảo hiểm xe ô tô theo những nội dung cụ thể dưới đây:

Điều 1: Quy định chung

- Hợp đồng bảo hiểm là thỏa thuận giữa Bên A và Bên B, bao gồm: Giấy chứng nhận bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm Bên B; Yêu cầu bảo hiểm của Người được bảo hiểm và Sửa đổi bổ

sung (nếu có). Việc đóng phí bảo hiểm được coi là đã xác nhận việc khách hàng được Bên B giải thích đầy đủ và hiểu rõ các nội dung về phạm vi bảo hiểm, điều khoản loại trừ và các điều khoản khác trong Hợp đồng bảo hiểm. Người được bảo hiểm đọc kỹ các thông tin, quy định, điều khoản trong Hợp đồng bảo hiểm, nếu có điểm nào chưa phù hợp cần thông báo ngay cho Bên B để điều chỉnh kịp thời.

- Các từ viết tắt, định nghĩa, điều kiện, điều khoản, phạm vi bảo hiểm, điều khoản loại trừ, giảm trừ bồi thường quy định trong Quy tắc bảo hiểm có cùng ý nghĩa khi được sử dụng Hợp đồng bảo hiểm này. Trường hợp nội dung trong Quy tắc bảo hiểm và nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này có sự khác nhau thì nội dung của Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được ưu tiên áp dụng.
- Trường hợp có sự khác nhau về nội dung trong các điều khoản bổ sung và các điều khoản khác trong Hợp đồng thì nội dung của điều khoản bổ sung được ưu tiên áp dụng.
- Các thông tin về xe tham gia bảo hiểm được kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và/hoặc trong Hợp đồng bảo hiểm này là căn cứ để Bên B giải quyết bồi thường đúng quyền lợi cho Bên A.
- Trong trường hợp Bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ những nghĩa vụ quy định tại Quy tắc bảo hiểm, Bên B có quyền từ chối hoặc giảm trừ một phần số tiền bồi thường theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm này.

Điều 2: Đối tượng bảo hiểm, Mức trách nhiệm bảo hiểm/Số tiền bảo hiểm

Đối tượng bảo hiểm

Thông tin về xe ô tô được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm này:

Biển kiểm soát: Chi tiết theo danh sách đính kèm

Hãng xe: Chi tiết theo danh sách đính kèm

Số chỗ: Chi tiết theo danh sách đính kèm

Mức trách nhiệm/Số tiền bảo hiểm

Mức trách nhiệm bảo hiểm/Số tiền bảo hiểm là số tiền tối đa mà Bên B phải trả cho người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

2.1 Bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc

- Mức bồi thường tối đa về người: VND/1 người/ vụ;
- Mức bồi thường tối đa về tài sản: VND/vụ.

2.2 Bảo hiểm tai nạn người ngồi trên xe:

- Số chỗ được bảo hiểm: chỗ

- Số tiền bảo hiểm: VND/1ng/vụ.

Điều 3: Quy tắc bảo hiểm, Phạm vi bảo hiểm, điều khoản bổ sung

Trong Hợp đồng bảo hiểm này, các phạm vi bảo hiểm, điều kiện điều khoản, quyền và nghĩa vụ của các bên thực hiện theo các quy định trong Quy tắc bảo hiểm xe ô tô của Bên B. Quy tắc này đã được cấp cho khách hàng (là bộ phận không tách rời của hợp đồng).

Các phạm vi bảo hiểm theo Hợp đồng bao gồm:

Phạm vi các bảo hiểm: Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, Bảo hiểm tai nạn người ngồi trên xe thực hiện theo Quy tắc bảo hiểm bên B và tuân thủ theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 6/9/2023.

Điều 4: Thời hạn bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm này có hiệu lực từ giờ , ngày tháng năm đến giờ ngày tháng năm.

Hợp đồng bảo hiểm này chỉ có hiệu lực khi khách hàng thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 5 dưới đây.

Điều 5: Phí bảo hiểm, phương thức và thời hạn thanh toán

5.1 Phí bảo hiểm:

Thông tin chi tiết phí bảo hiểm:

Nghệp vụ bảo hiểm	Phí bảo hiểm	GTGT	Loại tiền
1. Bảo hiểm bắt buộc TNDS chủ xe			VND
3. Bảo hiểm tai nạn người trên xe			VND
Tổng cộng			VND

Tổng số tiền thanh toán: VND

(Bằng chữ:)

5.2 Thời hạn và phương thức thanh toán:

- Thời hạn thanh toán:

- Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Trường hợp chủ xe không đóng đủ phí bảo hiểm theo quy định tại điểm 5.2 trên đây, hợp đồng bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày tiếp theo của thời hạn thanh toán phí.

Trường hợp, sau khi hợp đồng mất hiệu lực mà chủ xe tiếp tục đóng phí thì hợp đồng bảo hiểm sẽ khôi phục hiệu lực kể từ khi có xác nhận bằng văn bản của Bên B.

Điều 6: Điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

- Đối với bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc chủ xe cơ giới, các điều khoản loại trừ được quy định trong Nghị định số 67/2023/NĐ-CP đối với bảo hiểm trách nhiệm dân sự tự nguyện, bảo hiểm người trên xe, bảo hiểm trách nhiệm dân sự hàng hóa trên xe điều khoản loại trừ được quy định trong Quy tắc bảo hiểm xe ô tô Bên B;

Điều 7: Điều khoản thi hành

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi điều khoản quy định trong hợp đồng này. Tất cả các tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này nếu không giải quyết được bằng thương lượng, hai bên sẽ đưa ra trọng tài Kinh tế để hòa giải. Hòa giải không thành sẽ khởi kiện ra Tòa. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng và ràng buộc với cả 2 bên. Án phí sẽ do bên thua kiện trả.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B